

Bản án số: 57/2026/HSST
Ngày 17-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương và ông Nguyễn Quang Đạt.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Thu Hà- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà:
Ông Vũ Bá Ly- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 2- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999 tại xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản D, xã Tc, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Lò Thị D, sinh năm 1982; bị cáo có vợ là Lò Thị Ngọc Linh, sinh năm 2001 và 01 con, sinh năm 2022; tiền án: Không, tiền sự: Tại Kết luận điều tra số: 174/KLĐT ngày 13 tháng 10 năm 2016 bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt tiền 1.500.000 đồng (bị cáo chưa nộp phạt); nhân thân: Tại Quyết định số 154/QĐ- TA ngày 05 tháng 11 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu (nay là là Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La), tỉnh Sơn La ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 18 (mười tám) tháng; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 10 năm 2025. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/10/2025, Tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản D, xã

Tc, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Quàng Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01(một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng trộn lẫn nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn (theo Quàng Văn T khai là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn).

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 22/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp bên trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,14 gam. Trích toàn bộ 0,14 gam, ký hiệu T1 gửi giám định.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì, dán kín, mép dán đóng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La để lưu hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số: 1277/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cùng ngày 22/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã Thuận Châu tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng nước tiểu đối với Quàng Văn T, phát hiện Quàng Văn T dương tính với chất ma túy. Quàng Văn T thừa nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine, bằng hình thức đốt hít vào cơ thể ngày 22/10/2025.

Mở rộng điều tra xác định được: Quàng Văn T là đối tượng đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone theo bệnh án và số thẻ 3031000089, tại cơ sở điều trị Methadone huyện Thuận Châu, bắt đầu điều trị từ ngày 23/5/2023 và không có thời gian kết thúc điều trị. Quàng Văn T có Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 23/5/2023; có giấy tiếp nhận điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của cơ sở điều trị Methadone huyện Thuận Châu thuộc Trung tâm y tế huyện Thuận Châu (nay là Trung tâm y tế khu vực Thuận Châu) đối với Quàng Văn T ngày 23/5/2023.

Hồi 16 giờ, ngày 22/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, Trạm y tế xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Quàng Văn T làm mẫu gửi giám định để xác định chất, loại ma túy trong cơ thể mà Tc đã sử dụng, ký hiệu T1.

Kết luận giám định số: 1274/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đối với giám định nước tiểu của Quảng Văn T kết luận: “Mẫu ký hiệu T1 có chất ma túy, loại Methamphetamin, Amphetamine, Codeine, Morphine, Methadone”.

Ngày 22/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La tiến hành xác định hiện trường Quảng Văn T sử dụng ma túy. Kết quả như sau:

Hiện trường sử dụng trái phép ma túy là tại nương cà phê thuộc bản Xi Măng, xã Thuận Châu thuộc sở hữu của bà Lò Thị Xuân, sinh năm 1968, địa chỉ Bản D, xã Tc, tỉnh Sơn La; Phía bắc giáp đường mòn lên nương và nương cà phê của bà Lò Thị Anh, sinh năm 1982, trú tại bản Chiềng Pắc, xã Thuận Châu; Phía nam tiếp giáp nương cà phê bà Cà Thị Bình, sinh năm 1986, trú tại bản Lọng Mén, xã Thuận Châu; phía đông giáp núi đá; phía tây giáp đường dân sinh và khu dân cư. Vị trí Quảng Văn T sử dụng ma túy là cạnh gốc cây cà phê nương bà Lò Thị Xuân, cách đường mòn lên nương hướng bắc 3m, cách cây gạo 06m (vị trí số 01).

Xác định hiện trường thu giữ vật chứng: 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc đốt cháy dở, không rõ hình dạng, kích thước, bị vo lại (Quảng Văn T khai là công cụ Tỉnh dùng để sử dụng ma túy ngày 22/10/2025).

Cùng ngày 22/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La tiến hành thực nghiệm điều tra để xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quảng Văn T. Kết quả như sau:

Thực nghiệm động tác chuẩn bị công cụ, phương tiện sử dụng ma túy: Quảng Văn T ngồi xổm xuống dùng hai tay bóc mở gói ma túy vừa mua được ra rồi đặt xuống đất chỗ Tỉnh đang ngồi, dùng tay trái lấy mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga màu đỏ đang cất ở túi quần bên trái Tỉnh đang mặc, Tỉnh cầm bật lửa ở tay phải, mảnh giấy bạc ở tay trái.

Thực nghiệm động tác sử dụng ma túy: Tỉnh dùng ngón cái và ngón trỏ tay phải lấy ra một ít ma túy cho vào mặt trên của mảnh giấy bạc đang cầm ở tay trái rồi dùng chiếc bật lửa ga màu đỏ đang cầm ở tay phải bật lửa hơi, đốt phía dưới mảnh giấy bạc cho đến khi số ma túy trên mảnh giấy bạc bốc khói thì Tỉnh đưa mặt sát lại gần để sử dụng ma túy bằng hình thức dùng mũi hít trực tiếp vào cơ thể.

Thực nghiệm động tác cất ma túy: Quảng Văn T gói số ma túy còn lại bằng mảnh nilon màu trắng rồi cầm ở tay trái mang về nhà để sử dụng dần, mảnh giấy bạc và bật lửa ga dùng làm công cụ sử dụng ma túy xuống đất chỗ Tỉnh ngồi.

Các động tác được thực nghiệm hai lần và phù hợp với lời khai của Quảng Văn T. Quá trình thực nghiệm đã tiến hành chụp ảnh, ghi hình, ghi nhận lại quá trình thực nghiệm điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2025, Quảng Văn T một mình đi bộ từ nhà ở Bản D, xã Tc, tỉnh Sơn La sang bản Xi Măng, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích đi tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi T đi đến khu vực bản Xi Măng, xã Thuận Châu, T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (Tỉnh không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái và đi bộ về nhà, trên đường về T rẽ vào một nương cà phê cạnh đường san ra một ít ma túy vừa mua được sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, số ma túy còn lại, T gói lại bằng mảnh nilon màu trắng và cầm ở tay trái rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Khi T về đến khu vực Bản D, xã Tc thì bị tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT- VKS-KV2 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 02 (hai) năm tù đến 02(hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm:

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Quảng Văn T phải chấp hành là: 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2025.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) mảnh nilon màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 067899; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 (một) mảnh giấy bạc bên trong phong bì niêm phong số 077679.

Lưu hồ sơ vụ án theo quy định: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ xác định tội danh:

Ngày 22/10/2025 bị cáo Quảng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Bản D, xã Tc, tỉnh Sơn La. Cùng ngày 22/10/2025, Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã Thuận Châu tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng nước tiểu đối với Quảng Văn T thì phát hiện Quảng Văn T dương tính với chất ma túy. Quảng Văn T thừa nhận trong ngày 22/10/2025 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine, bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Quảng Văn T là đối tượng đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy theo bệnh án điều trị

nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone ngày 23/5/2023 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận Châu, số thẻ 3031000089, bắt đầu điều trị từ ngày 23/5/2023 và không có thời gian kết thúc điều trị. Tại hồ sơ bệnh án: Quảng Văn T có Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 23/5/2023, Quảng Văn T có trong danh sách bệnh nhân đang tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, có giấy tiếp nhận điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của cơ sở điều trị Methadone huyện Thuận Châu thuộc Trung tâm y tế huyện Thuận Châu (nay là Trung tâm y tế khu vực Thuận Châu) đối với Quảng Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/10/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra; Kết luận giám định số: 1277/KL-KTHS ngày 27/10/2025, Kết luận giám định số: 1274/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Quảng Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine, bằng hình thức đốt hít vào cơ thể của bị cáo Quảng Văn T, bị cáo Quảng Văn T là đối tượng đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa và 01 tiền sự đã được xóa.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Quảng Văn T không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01(một) mảnh nilon màu trắng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 (một) mảnh giấy bạc là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được lưu hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Quảng Văn T khai mua của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Xi Măng, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 22/10/2025. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Quảng Văn T phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ. Và Cơ quan CSĐT công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với bà Lò Thị Xuân, sinh năm 1968, trú tại bản Chiềng Pắc, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La là chủ sở hữu của vườn cà phê nơi bị cáo Quảng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định bà Lò Thị Xuân không biết việc Quảng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại vườn cà phê của bà. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập đến vấn đề xử lý đối với bà Lò Thị Xuân là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Quảng Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Quàng Văn T phải chấp hành là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) mảnh nilon màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 067899; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 (một) mảnh giấy bạc bên trong phong bì niêm phong số 077679.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 44/QĐ-VKS-KV2 ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 42 ngày 26/01/2026 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

